

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 10 - TÂY NINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2025/DS-ST

Ngày: 21-8-2025

Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Cẩm Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tô Hiền Đức;

2/ Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: bà Đàm Nguyên Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần S; địa chỉ: 2 N, phường X, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1989; địa chỉ: số B đường C, khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985; căn cước công dân số G; địa chỉ: số nhà C, khu phố D, phường T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của ngân hàng Thương mại cổ phần S1 trình bày:

Ngày 18-9-2017 chị Nguyễn Ngọc T có ký với Ngân hàng thương mại cổ phần S1 hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức là 20.000.000 đồng, mục đích là tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ chị T đã thực hiện các giao dịch vay tiêu dùng và

giao dịch thẻ tín dụng với tổng số tiền là 59.828.848 đồng. Quá trình sử dụng thẻ chị T đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 78.895.000 đồng. Ngày 31-8-2024 là ngày cuối cùng chị T có giao dịch rút số tiền 6.000.000 đồng gốc và từ sau ngày này chị thẻ tín dụng của chị T không phát sinh giao dịch rút và trả nợ. Tính đến nay số tiền nợ gốc mà chị T còn nợ là 23.433.528 đồng và tiền lãi tính đến ngày 21-8-2025 nợ lãi là 7.551.297 đồng, tổng cộng là 30.984.825 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị T trả số tiền nợ gốc và lãi này cho ngân hàng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận giữa hai bên đã ký kết trong cam kết phát hành thẻ tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Bị đơn chị Nguyễn Ngọc T vắng mặt nên không có phần trình bày.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:

1/Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký đã thực hiện đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2/Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:

Từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt không có lý do là đã từ chối quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

3/Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S với chị Nguyễn Ngọc T, cần buộc chị T trả số tiền nợ gốc thẻ tín dụng 23.433.528 đồng và tiền lãi tính đến ngày 21-8-2025 nợ lãi là 7.551.297 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Đề nghị tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng): Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ngày 18-9-2017, chị T có ký với Ngân hàng A đề nghị phát hành thẻ tín dụng với hạn mức thẻ

20.000.000 đồng. Theo bảng sao kê kể từ ngày ký đề nghị phát hành thẻ cho đến ngày 31-8-2024 là ngày cuối cùng chị T giao dịch rút số tiền 6.000.000 đồng thì ngưng cho đến nay. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng tính đến ngày ngưng giao dịch số tiền gốc mà chị T còn nợ của Ngân hàng là 23.433.528 đồng. Chị T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt xem như từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Như vậy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu chị T trả số tiền nợ gốc là 23.433.528 đồng và tiền lãi tính đến ngày 21-8-2025 là 7.551.297 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

[2] Từ những phân tích nêu trên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng, các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với chị Nguyễn Ngọc T về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Buộc chị Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền gốc 23.433.528 đồng và tiền lãi tính đến ngày 21-8-2025 là 7.551.297 đồng, tổng cộng là 30.984.825 đồng (Ba mươi triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

2. Về án phí sơ thẩm dân sự: chị Nguyễn Ngọc T phải chịu 1.549.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại 627.000 đồng (Sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004183 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10-Tây Ninh;
- THADS Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Ly